TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HOÀI NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Số: 484/2023/QĐST-HNGĐ *Hoài Nhơn, ngày 14 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 416/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Trang Thị T1, sinh năm 1996

- *Bị đơn:* Anh Huỳnh Chí T2, sinh năm 1989

Cùng địa chỉ: Khu phố 6, phường TQ, thị xã HN, tỉnh BĐ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trang Thị T1 và anh Huỳnh Chí T2.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trang Thị T1 và anh Huỳnh Chí T2 thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Huỳnh Thị Bảo V, sinh ngày 24/11/2014 và cháu Huỳnh Thị Bảo H, sinh ngày 27/10/2016. Theo thỏa thuận giao cả 02 con cho anh Huỳnh Chí T2 trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận

sự tự nguyện nuôi con của anh T2, không yêu cầu chị T1 phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị T1 có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, sau ly hôn các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về chia tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo thỏa thuận chị Trang Thị T1 phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình sung vào công quỹ Nhà nước. Chị T1 đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí số: 0003139 ngày 20 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn được tính trừ; còn lại hoàn trả chị T1 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Hoài Nhơn;
- UBND xã Ân Tín, huyện Hoài Ân;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Vinh